

VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT

BỘ TƯ PHÁP

BỘ TƯ PHÁP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 06/2017/TT-BTP

Hà Nội, ngày 16 tháng 5 năm 2017

THÔNG TƯ

**Quy định về chương trình khung của khóa đào tạo nghề đấu giá,
cơ sở đào tạo nghề đấu giá, việc tập sự và kiểm tra kết quả tập sự
hành nghề đấu giá và biểu mẫu trong lĩnh vực đấu giá tài sản**

Căn cứ Luật đấu giá tài sản ngày 17 tháng 11 năm 2016;

Căn cứ Nghị định số 22/2013/NĐ-CP ngày 13 tháng 3 năm 2013 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tư pháp;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Hỗ trợ tư pháp;

Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành Thông tư quy định về chương trình khung của khóa đào tạo nghề đấu giá, cơ sở đào tạo nghề đấu giá, việc tập sự và kiểm tra kết quả tập sự hành nghề đấu giá và biểu mẫu trong lĩnh vực đấu giá tài sản.

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Thông tư này quy định về chương trình khung của khóa đào tạo nghề đấu giá, cơ sở đào tạo nghề đấu giá, việc tập sự và kiểm tra kết quả tập sự hành nghề đấu giá và biểu mẫu trong lĩnh vực đấu giá tài sản.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Thông tư này áp dụng đối với cơ sở đào tạo nghề đấu giá, người tập sự hành nghề đấu giá, người tham dự kiểm tra kết quả tập sự hành nghề đấu giá, đấu giá

viên hướng dẫn tập sự hành nghề đấu giá, tổ chức đấu giá tài sản nhận tập sự, tổ chức mà Nhà nước sở hữu 100% vốn điều lệ do Chính phủ thành lập để xử lý nợ xấu của tổ chức tín dụng, cơ quan quản lý nhà nước về đấu giá tài sản và các cơ quan, tổ chức, cá nhân khác có liên quan.

Chương II

CƠ SỞ ĐÀO TẠO NGHỀ ĐẤU GIÁ, CHƯƠNG TRÌNH KHUNG CỦA KHÓA ĐÀO TẠO NGHỀ ĐẤU GIÁ

Điều 3. Cơ sở đào tạo nghề đấu giá

1. Cơ sở đào tạo nghề đấu giá theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 77 của Luật đấu giá tài sản là Học viện Tư pháp thuộc Bộ Tư pháp.

2. Thời gian làm việc trong lĩnh vực được đào tạo từ 03 năm trở lên để được tham gia khóa đào tạo nghề đấu giá quy định tại khoản 1 Điều 11 Luật đấu giá tài sản là thời gian làm việc tại các cơ quan, tổ chức sau khi đã có bằng tốt nghiệp đại học hoặc sau đại học thuộc một trong các chuyên ngành luật, kinh tế, kế toán, tài chính, ngân hàng.

Điều 4. Chương trình khung của khóa đào tạo nghề đấu giá

Chương trình khung của khóa đào tạo nghề đấu giá do Học viện Tư pháp phối hợp với Cục Bổ trợ tư pháp xây dựng, trình Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành.

Chương III

TẬP SỰ HÀNH NGHỀ ĐẤU GIÁ, KIỂM TRA KẾT QUẢ TẬP SỰ HÀNH NGHỀ ĐẤU GIÁ

Mục 1

TẬP SỰ HÀNH NGHỀ ĐẤU GIÁ

Điều 5. Lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản để tập sự hành nghề đấu giá

1. Người có giấy chứng nhận tốt nghiệp đào tạo nghề đấu giá, người được miễn đào tạo nghề đấu giá lựa chọn một tổ chức đấu giá tài sản để tập sự hành nghề đấu giá. Tổ chức đấu giá tài sản phân công đấu giá viên trong tổ chức mình

hướng dẫn tập sự. Tại cùng một thời điểm, một đấu giá viên không được hướng dẫn nhiều hơn hai người tập sự. Tổ chức đấu giá tài sản không được từ chối nhận tập sự trừ trường hợp có lý do chính đáng.

Trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận người tập sự, tổ chức đấu giá tài sản nhận tập sự thông báo bằng văn bản cho Sở Tư pháp nơi tổ chức đấu giá tài sản có trụ sở về việc nhận tập sự và đấu giá viên hướng dẫn tập sự.

2. Người thuộc trường hợp không được cấp Chứng chỉ hành nghề đấu giá quy định tại Điều 15 Luật đấu giá tài sản thì không được tập sự hành nghề đấu giá.

3. Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản của tổ chức đấu giá tài sản nhận tập sự, Sở Tư pháp ghi tên người tập sự vào danh sách người tập sự hành nghề đấu giá và đăng tải danh sách này trên Cổng thông tin điện tử của Sở Tư pháp.

Điều 6. Thay đổi nơi tập sự hành nghề đấu giá

1. Trường hợp người tập sự thay đổi nơi tập sự sang tổ chức đấu giá tài sản khác có trụ sở trong cùng một tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương thì tổ chức đấu giá tài sản nơi người tập sự chuyển đến thông báo cho Sở Tư pháp nơi tổ chức đấu giá tài sản có trụ sở, kèm theo văn bản xác nhận của tổ chức đấu giá tài sản đã nhận tập sự về thời gian và việc thực hiện quyền, nghĩa vụ của người tập sự tại tổ chức.

Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được thông báo, Sở Tư pháp điều chỉnh thông tin về việc tập sự của người tập sự trong danh sách người tập sự hành nghề đấu giá.

2. Trường hợp người tập sự thay đổi nơi tập sự sang tổ chức đấu giá tài sản có trụ sở tại tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương khác thì tổ chức đấu giá tài sản nơi người tập sự chuyển đến thông báo cho Sở Tư pháp nơi tổ chức đấu giá tài sản có trụ sở, kèm theo văn bản xác nhận của tổ chức đấu giá tài sản đã nhận tập sự về thời gian và việc thực hiện quyền, nghĩa vụ của người tập sự tại tổ chức.

Tổ chức đấu giá tài sản nơi người tập sự đã tập sự thông báo cho Sở Tư pháp để xóa tên người tập sự khỏi danh sách người tập sự của Sở Tư pháp.

3. Trường hợp người tập sự thay đổi nơi tập sự theo quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều này thì thời gian tập sự được tính bằng tổng thời gian tập sự của người đó tại các tổ chức đấu giá tài sản.

Điều 7. Tạm ngừng tập sự, chấm dứt tập sự hành nghề đấu giá

1. Trường hợp có lý do chính đáng, người tập sự được tạm ngừng tập sự nhưng phải thông báo bằng văn bản cho tổ chức đấu giá tài sản nơi mình đang tập sự. Thời gian tạm ngừng không quá 02 tháng và không được tính vào thời gian tập sự.

2. Người tập sự chấm dứt tập sự hành nghề đấu giá khi thuộc một trong các trường hợp sau đây:

- a) Tự chấm dứt tập sự;
- b) Đã hết thời hạn tạm ngừng tập sự quy định tại khoản 1 Điều này mà không tiếp tục tập sự;
- c) Thuộc một trong các trường hợp quy định tại Điều 15 của Luật đấu giá tài sản;
- d) Bị xóa tên khỏi danh sách người tập sự theo quy định tại khoản 1 Điều 22 của Thông tư này.

3. Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày người tập sự chấm dứt tập sự quy định tại các điểm a, b và c khoản 2 Điều này, tổ chức đấu giá tài sản thông báo bằng văn bản cho Sở Tư pháp, trong đó nêu rõ lý do chấm dứt tập sự. Trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được thông báo của tổ chức đấu giá tài sản, Sở Tư pháp xóa tên người tập sự khỏi danh sách người tập sự.

4. Người chấm dứt tập sự hành nghề đấu giá quy định tại điểm a, điểm b khoản 2 Điều này tập sự lại theo quy định tại khoản 1 Điều 5 của Thông tư này.

Người chấm dứt tập sự hành nghề đấu giá quy định tại điểm c khoản 2 Điều này được tập sự lại khi lý do chấm dứt tập sự không còn.

Người bị chấm dứt tập sự hành nghề đấu giá quy định tại điểm d khoản 2 Điều này được tập sự lại sau thời hạn một năm kể từ ngày bị chấm dứt tập sự.

5. Thời gian tập sự trước khi chấm dứt tập sự quy định tại khoản 2 Điều này không được tính vào thời gian tập sự hành nghề đấu giá.

Điều 8. Nội dung tập sự hành nghề đấu giá

1. Kỹ năng soạn thảo hợp đồng dịch vụ đấu giá tài sản; kỹ năng kiểm tra tính xác thực, tính hợp pháp của các giấy tờ về quyền sở hữu, quyền sử dụng, quyền được bán tài sản đối với các loại tài sản đấu giá.

2. Kỹ năng xây dựng Quy chế cuộc đấu giá, niêm yết, thông báo công khai việc đấu giá và các văn bản khác liên quan đến việc tổ chức đấu giá.

3. Kỹ năng điều hành cuộc đấu giá theo các hình thức đấu giá, phương thức đấu giá.

4. Các kỹ năng và công việc khác liên quan đến việc tổ chức đấu giá do đấu giá viên hướng dẫn phân công.

Điều 9. Báo cáo kết quả tập sự hành nghề đấu giá

1. Chậm nhất là 15 ngày kể từ ngày kết thúc thời gian tập sự, người tập sự nộp báo cáo kết quả tập sự tại Sở Tư pháp nơi người đó có tên trong danh sách tập sự. Báo cáo kết quả tập sự bao gồm:

- a) Kỹ năng hành nghề và kinh nghiệm thu nhận được từ quá trình tập sự;
- b) Khó khăn, vướng mắc trong quá trình tập sự (nếu có) và đề xuất, kiến nghị.

2. Báo cáo kết quả tập sự phải có nhận xét của đấu giá viên hướng dẫn tập sự và xác nhận của tổ chức đấu giá tài sản nhận tập sự về quá trình và kết quả tập sự.

Điều 10. Quyền và nghĩa vụ của người tập sự

1. Người tập sự có các quyền sau đây:

a) Được tổ chức đấu giá tài sản nhận tập sự tạo điều kiện thực hiện nội dung tập sự theo quy định tại Điều 8 của Thông tư này;

b) Được đấu giá viên hướng dẫn tập sự hướng dẫn các nội dung tập sự, việc thực hiện các quyền và nghĩa vụ của người tập sự;

c) Được đề nghị thay đổi đấu giá viên hướng dẫn tập sự;

d) Được đăng ký tham dự kiểm tra kết quả tập sự hành nghề đấu giá tài sản;

đ) Các quyền khác theo thỏa thuận với tổ chức đấu giá tài sản nhận tập sự và theo quy định của pháp luật.

2. Người tập sự có các nghĩa vụ sau đây:

a) Tuân thủ các quy định của Luật đấu giá tài sản, Thông tư này và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan;

b) Thực hiện các công việc thuộc nội dung tập sự quy định tại Điều 8 của Thông tư này theo sự phân công của đấu giá viên hướng dẫn tập sự; báo cáo kết quả tập sự theo quy định của Thông tư này;

c) Chịu trách nhiệm trước đấu giá viên hướng dẫn tập sự và tổ chức đấu giá tài sản nhận tập sự về kết quả và tiến độ của các công việc được phân công;

d) Giữ bí mật thông tin về nội dung và các thông tin có liên quan mà mình biết được trong quá trình tập sự;

đ) Các nghĩa vụ khác theo thỏa thuận với tổ chức đấu giá tài sản nhận tập sự và theo quy định của pháp luật.

Điều 11. Trách nhiệm của đấu giá viên hướng dẫn tập sự

1. Hướng dẫn người tập sự các nội dung tập sự theo quy định tại Điều 8 của Thông tư này.

2. Theo dõi, kiểm tra việc thực hiện công việc của người tập sự do mình phân công.

3. Nhận xét về quá trình tập sự của người tập sự, việc thực hiện quyền và nghĩa vụ của người tập sự.

4. Chịu trách nhiệm về kết quả và tiến độ của các công việc mà người tập sự thực hiện theo sự phân công, hướng dẫn của mình.

Điều 12. Thay đổi đấu giá viên hướng dẫn tập sự

1. Người tập sự có quyền đề nghị thay đổi đấu giá viên hướng dẫn tập sự trong các trường hợp sau đây:

a) Đấu giá viên hướng dẫn tập sự không thể tiếp tục hướng dẫn tập sự vì lý do sức khỏe hoặc lý do khách quan khác;

b) Đấu giá viên hướng dẫn tập sự không thực hiện đầy đủ trách nhiệm quy định tại Điều 11 của Thông tư này.

2. Trong trường hợp thay đổi đấu giá viên hướng dẫn tập sự quy định tại khoản 1 Điều này thì tổ chức đấu giá tài sản phân công một đấu giá viên khác hướng dẫn tập sự.

Điều 13. Quyền và nghĩa vụ của tổ chức đấu giá tài sản nhận tập sự

1. Phân công đấu giá viên hướng dẫn tập sự và chịu trách nhiệm về việc phân công đó.

2. Xem xét, quyết định việc người tập sự đề nghị thay đổi đấu giá viên hướng dẫn tập sự.

3. Nhận người tập sự hành nghề đấu giá tại tổ chức mình, trừ trường hợp có lý do chính đáng.

4. Quản lý người tập sự trong quá trình tập sự tại tổ chức mình; thông báo bằng văn bản cho Sở Tư pháp trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày người

tập sự tạm ngừng tập sự; theo dõi, giám sát việc thực hiện trách nhiệm của đấu giá viên hướng dẫn tập sự; bảo đảm việc thực hiện quyền và nghĩa vụ của người tập sự.

5. Báo cáo bằng văn bản cho Sở Tư pháp về việc nhận và hướng dẫn tập sự tại tổ chức mình theo định kỳ hàng năm.

6. Các quyền và nghĩa vụ khác theo thỏa thuận với người tập sự hoặc theo quy định của pháp luật.

Mục 2

KIỂM TRA KẾT QUẢ TẬP SỰ HÀNH NGHỀ ĐẤU GIÁ

Điều 14. Nguyên tắc, nội dung và hình thức kiểm tra

1. Việc kiểm tra phải nghiêm túc, công khai, công bằng, khách quan, trung thực, tuân thủ quy định của Luật đấu giá tài sản, Thông tư này và quy định pháp luật khác có liên quan.

2. Nội dung kiểm tra bao gồm:

a) Pháp luật về đấu giá tài sản, pháp luật có liên quan và quy tắc đạo đức nghề nghiệp đấu giá viên;

b) Kỹ năng hành nghề đấu giá tài sản.

3. Hình thức kiểm tra bao gồm kiểm tra viết và kiểm tra vấn đáp.

Điều 15. Đăng ký tham dự kiểm tra

1. Những người sau đây được đăng ký tham dự kiểm tra kết quả tập sự hành nghề đấu giá:

a) Người đã hoàn thành thời gian tập sự hành nghề đấu giá theo quy định của Luật đấu giá tài sản và Thông tư này;

b) Người không đạt yêu cầu trong kỳ kiểm tra kết quả tập sự trước.

2. Người tập sự đăng ký tham dự kiểm tra kết quả tập sự hành nghề đấu giá nộp trực tiếp, gửi qua dịch vụ bưu chính hoặc hình thức phù hợp khác 01 bộ hồ sơ đến Sở Tư pháp nơi người đó có tên trong danh sách người tập sự. Hồ sơ bao gồm các giấy tờ sau đây:

- a) Giấy đăng ký tham dự kiểm tra kết quả tập sự hành nghề đấu giá;
- b) Báo cáo kết quả tập sự hành nghề đấu giá.

3. Trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Sở Tư pháp lập danh sách người đủ điều kiện tham dự kiểm tra kết quả tập sự hành nghề đấu giá, đăng tải trên trang thông tin điện tử của Sở và gửi Bộ Tư pháp; trường hợp từ chối thì phải thông báo bằng văn bản có nêu rõ lý do.

Điều 16. Tổ chức kiểm tra

1. Bộ Tư pháp tổ chức kiểm tra kết quả tập sự hành nghề đấu giá. Thời gian và kế hoạch kiểm tra cụ thể được thông báo cho các Sở Tư pháp chậm nhất là một tháng trước ngày tổ chức kiểm tra.

2. Hội đồng kiểm tra kết quả tập sự hành nghề đấu giá (sau đây gọi là Hội đồng kiểm tra) do Bộ trưởng Bộ Tư pháp quyết định thành lập. Hội đồng kiểm tra được sử dụng con dấu của Bộ Tư pháp để thực hiện nhiệm vụ theo quy định của Thông tư này.

3. Hội đồng kiểm tra có từ 05 (năm) thành viên trở lên bao gồm đại diện Bộ Tư pháp là Chủ tịch Hội đồng, các thành viên khác của Hội đồng do Bộ trưởng Bộ Tư pháp quyết định.

Giúp việc cho Hội đồng kiểm tra có Ban Thư ký, Ban Đề thi, Ban Coi thi, Ban Phách, Ban Kiểm tra vấn đáp và Ban Chấm thi viết, Ban Phúc tra (sau đây gọi là các Ban của Hội đồng kiểm tra).

Điều 17. Nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng kiểm tra, Chủ tịch Hội đồng kiểm tra

1. Hội đồng kiểm tra có nhiệm vụ, quyền hạn sau đây:

- a) Xây dựng Kế hoạch kiểm tra trình Bộ trưởng Bộ Tư pháp phê duyệt;
- b) Thành lập các Ban của Hội đồng kiểm tra theo quy định của Thông tư này;
- c) Ban hành Nội quy kỳ kiểm tra;

d) Quyết định và thông báo danh sách thí sinh, thời gian, địa điểm kiểm tra cho các Sở Tư pháp có thí sinh tham dự kiểm tra;

đ) Tổ chức kiểm tra, chấm điểm kiểm tra, phúc tra bài kiểm tra theo quy định của Thông tư này;

e) Báo cáo và chịu trách nhiệm trước Bộ trưởng Bộ Tư pháp về việc tổ chức và kết quả của kỳ kiểm tra.

2. Chủ tịch Hội đồng kiểm tra có nhiệm vụ, quyền hạn sau đây:

a) Tổ chức thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng kiểm tra; chịu trách nhiệm trước Bộ trưởng Bộ Tư pháp về việc thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng kiểm tra;

b) Phân công trách nhiệm cho từng thành viên Hội đồng kiểm tra;

c) Quy định về nhiệm vụ, quyền hạn của các Ban của Hội đồng kiểm tra; quyết định đề kiểm tra;

d) Tổ chức chấm điểm kiểm tra;

đ) Xử lý các trường hợp vi phạm nội quy kỳ kiểm tra;

e) Thông báo kết quả kiểm tra;

g) Giải quyết khiếu nại, tố cáo liên quan đến kỳ kiểm tra theo thẩm quyền.

Điều 18. Ban Giám sát

1. Bộ trưởng Bộ Tư pháp quyết định thành lập Ban Giám sát theo đề nghị của Cục trưởng Cục Hỗ trợ tư pháp. Ban Giám sát gồm Trưởng Ban và từ 01 (một) đến 02 (hai) thành viên.

2. Nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Giám sát:

a) Giám sát việc tổ chức kiểm tra;

b) Phát hiện và kiến nghị xử lý các trường hợp vi phạm các quy định về kiểm tra;

c) Đề nghị Hội đồng kiểm tra có biện pháp bảo đảm kỳ kiểm tra diễn ra an toàn, nghiêm túc, đúng quy định của Thông tư này;

d) Chịu trách nhiệm về hoạt động giám sát của mình và báo cáo Bộ trưởng Bộ Tư pháp về kết quả giám sát sau mỗi kỳ kiểm tra.

Điều 19. Quyền và nghĩa vụ của thí sinh tham dự kiểm tra

1. Nộp phí thẩm định tiêu chuẩn hành nghề đấu giá tài sản theo quy định của Bộ Tài chính.

2. Tuân thủ nội quy kỳ kiểm tra do Hội đồng kiểm tra ban hành.

3. Các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của Thông tư này và quy định pháp luật khác có liên quan.

Điều 20. Quản lý bài kiểm tra và kết quả kiểm tra

1. Bài kiểm tra viết và kết quả kiểm tra vẫn đáp phải được niêm phong ngay sau khi kết thúc kiểm tra; phách, điểm kiểm tra và các tài liệu liên quan phải được niêm phong ngay sau khi kết thúc việc đánh mã phách, ghi phách, rọc phách, ghép phách, chấm điểm bài kiểm tra.

2. Bài kiểm tra và kết quả kiểm tra được lưu giữ tại Bộ Tư pháp trong thời hạn 05 năm, kể từ ngày tổ chức kiểm tra.

Điều 21. Phúc tra bài kiểm tra

1. Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày kết quả kiểm tra được đăng tải trên Cổng thông tin điện tử của Bộ Tư pháp, thí sinh không đồng ý với kết quả kiểm tra của mình có quyền làm đơn phúc tra gửi Chủ tịch Hội đồng kiểm tra.

Không phúc tra bài kiểm tra vẫn đáp.

2. Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày kết thúc thời hạn quy định tại khoản 1 Điều này, Chủ tịch Hội đồng kiểm tra quyết định thành lập Ban Phúc tra. Ban Phúc tra gồm Trưởng ban và ít nhất 02 (hai) thành viên. Các thành viên trong Ban Chấm thi viết không được là thành viên của Ban Phúc tra.

3. Kết quả phúc tra phải được Chủ tịch Hội đồng kiểm tra phê duyệt và là kết quả cuối cùng.

Điều 22. Xử lý vi phạm đối với việc tập sự hành nghề đấu giá

1. Người tập sự vi phạm nghĩa vụ của người tập sự quy định tại Thông tư này đã được tổ chức đấu giá nhận tập sự nhắc nhở, yêu cầu sửa chữa mà vẫn tiếp tục vi phạm thì bị tổ chức đấu giá đó đề nghị Sở Tư pháp xóa tên khỏi danh sách người tập sự hành nghề đấu giá.

2. Đấu giá viên, tổ chức đấu giá tài sản vi phạm quy định của Thông tư này và quy định pháp luật khác có liên quan thì tùy theo tính chất, mức độ vi phạm phải chịu một trong các hình thức xử lý theo quy định của pháp luật.

Điều 23. Khiếu nại về tập sự hành nghề đấu giá và kiểm tra kết quả tập sự hành nghề đấu giá

1. Người tập sự, đấu giá viên, tổ chức đấu giá tài sản có quyền khiếu nại đối với quyết định hành chính, hành vi hành chính khi có căn cứ cho rằng quyết định, hành vi đó xâm phạm quyền, lợi ích hợp pháp của mình.

Việc giải quyết khiếu nại được thực hiện theo quy định của pháp luật về khiếu nại.

2. Người tham dự kiểm tra kết quả tập sự hành nghề đấu giá có quyền khiếu nại quyết định, hành vi của Hội đồng kiểm tra khi có căn cứ cho rằng quyết định, hành vi đó xâm phạm quyền, lợi ích hợp pháp của mình. Chủ tịch Hội đồng kiểm tra có trách nhiệm giải quyết khiếu nại trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày nhận được khiếu nại.

Trong trường hợp hết thời hạn quy định tại khoản này mà không được giải quyết khiếu nại hoặc không đồng ý với quyết định giải quyết khiếu nại của Chủ tịch Hội đồng kiểm tra hoặc Hội đồng kiểm tra đã giải thể thì người tham dự kiểm tra có quyền khiếu nại đến Bộ trưởng Bộ Tư pháp. Thời hạn giải quyết khiếu nại của Bộ trưởng Bộ Tư pháp là 30 ngày, kể từ ngày nhận được khiếu nại. Quyết định giải quyết khiếu nại của Bộ trưởng Bộ Tư pháp là quyết định cuối cùng.

Điều 24. Nhiệm vụ, quyền hạn của Cục Bổ trợ tư pháp, các đơn vị có liên quan thuộc Bộ Tư pháp và Sở Tư pháp các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương

1. Cục Bổ trợ tư pháp là cơ quan tham mưu, giúp Bộ trưởng Bộ Tư pháp tổ chức thực hiện Thông tư này, có các nhiệm vụ, quyền hạn sau đây:

a) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, tổ chức có liên quan tổ chức triển khai và thực hiện Thông tư này;

b) Hướng dẫn, giải đáp các vướng mắc liên quan đến việc thực hiện Thông tư này;

c) Kiểm tra việc thực hiện các quy định pháp luật về tập sự hành nghề đấu giá theo định kỳ hàng năm hoặc đột xuất trong trường hợp cần thiết;

d) Giúp Bộ trưởng Bộ Tư pháp tổ chức kiểm tra kết quả tập sự hành nghề đấu giá theo quy định của Thông tư này;

đ) Thanh tra, kiểm tra; xử lý vi phạm, giải quyết khiếu nại, tố cáo về tập sự hành nghề đấu giá theo quy định của pháp luật;

e) Thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn khác theo quy định của Luật đấu giá tài sản, Thông tư này và quy định pháp luật khác có liên quan.

2. Thanh tra Bộ, Học viện Tư pháp, Vụ Tổ chức cán bộ và các đơn vị có liên quan thuộc Bộ Tư pháp trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mình chủ trì hoặc phối hợp với Cục Bổ trợ tư pháp trong việc thực hiện Thông tư này.

3. Sở Tư pháp các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có các nhiệm vụ, quyền hạn sau đây:

- a) Lập và đăng tải danh sách người tập sự hành nghề đấu giá tại địa phương trên Cổng thông tin điện tử của Sở Tư pháp;
- b) Lập danh sách người đủ điều kiện đăng ký tham dự kiểm tra kết quả tập sự hành nghề đấu giá và gửi đề nghị về Bộ Tư pháp theo quy định của Thông tư này;
- c) Kiểm tra việc thực hiện quyền và nghĩa vụ của tổ chức đấu giá tài sản, đấu giá viên hướng dẫn tập sự và người tập sự theo quy định của Thông tư này;
- d) Kiểm tra, thanh tra, xử lý vi phạm và giải quyết khiếu nại, tố cáo về tập sự hành nghề đấu giá theo quy định của pháp luật;
- đ) Thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn khác theo quy định của Luật đấu giá tài sản, Thông tư này và quy định pháp luật khác có liên quan.

Chương IV

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 25. Biểu mẫu kèm theo

Ban hành kèm theo Thông tư này các biểu mẫu sau đây:

1. Giấy đề nghị cấp Chứng chỉ hành nghề đấu giá (mẫu TP-ĐGTS-01).
2. Giấy đề nghị cấp lại Chứng chỉ hành nghề đấu giá (mẫu TP-ĐGTS-02).
3. Giấy đề nghị cấp Thẻ đấu giá viên (mẫu TP-ĐGTS-03).
4. Giấy đề nghị cấp lại Thẻ đấu giá viên (mẫu TP-ĐGTS-04).
5. Giấy đề nghị đăng ký hoạt động doanh nghiệp đấu giá tài sản (mẫu TP-ĐGTS-05).
6. Giấy đề nghị đăng ký hoạt động doanh nghiệp đấu giá tài sản (*áp dụng đối với doanh nghiệp đấu giá tài sản thành lập trước ngày 01/7/2017 đăng ký hoạt động theo quy định tại khoản 2 Điều 80 của Luật đấu giá tài sản*) (mẫu TP-ĐGTS-06).
7. Giấy đề nghị thay đổi nội dung đăng ký hoạt động của doanh nghiệp đấu giá tài sản (mẫu TP-ĐGTS-07).
8. Giấy đề nghị cấp lại Giấy đăng ký hoạt động của doanh nghiệp đấu giá tài sản (mẫu TP-ĐGTS-08).

9. Giấy đề nghị đăng ký hoạt động của Chi nhánh doanh nghiệp đấu giá tài sản (mẫu TP-ĐGTS-09).

10. Giấy đăng ký hoạt động của doanh nghiệp đấu giá tài sản (mẫu TP-ĐGTS-10).

11. Giấy đăng ký hoạt động của Chi nhánh doanh nghiệp đấu giá tài sản (mẫu TP-ĐGTS-11).

12. Thông báo nhận tập sự hành nghề đấu giá tài sản (mẫu TP-ĐGTS-12).

13. Thông báo chấm dứt tập sự hành nghề đấu giá (mẫu TP-ĐGTS-13).

14. Giấy đăng ký tham dự kiểm tra kết quả tập sự hành nghề đấu giá tài sản (mẫu TP-ĐGTS-14).

15. Sổ đăng ký đấu giá tài sản (mẫu TP-ĐGTS-15).

16. Sổ theo dõi tài sản đấu giá (mẫu TP-ĐGTS-16).

17. Sổ theo dõi tài sản đấu giá (*đối với tổ chức mà Nhà nước sở hữu 100% vốn điều lệ do Chính phủ thành lập để xử lý nợ xấu của tổ chức tín dụng*) (mẫu TP-ĐGTS-17).

18. Giấy biên nhận (mẫu TP-ĐGTS-18).

19. Giấy xác nhận (mẫu TP-ĐGTS-19).

20. Biên bản đấu giá tài sản (mẫu TP-ĐGTS-20).

21. Báo cáo về tổ chức và hoạt động đấu giá tài sản của tổ chức đấu giá (mẫu TP-ĐGTS-21).

22. Báo cáo về tổ chức và hoạt động đấu giá tài sản (*đối với tổ chức nhà nước sở hữu 100% vốn điều lệ do Chính phủ thành lập để xử lý nợ xấu của tổ chức tín dụng*) (mẫu TP-ĐGTS-22).

23. Báo cáo về tình hình tổ chức và hoạt động đấu giá tài sản tại tỉnh/thành phố trực thuộc Trung ương (mẫu TP-ĐGTS-23).

Điều 26. Quy định chuyển tiếp

Người được cấp Chứng chỉ hành nghề đấu giá theo quy định của Nghị định số 17/2010/NĐ-CP ngày 04/3/2010 của Chính phủ về bán đấu giá tài sản nhưng đã bị thu hồi Chứng chỉ do thuộc trường hợp là cán bộ, công chức; sĩ quan, quân nhân chuyên nghiệp, công nhân quốc phòng trong cơ quan, đơn vị thuộc Quân đội nhân dân, sĩ quan, hạ sĩ quan nghiệp vụ, sĩ quan, hạ sĩ quan chuyên môn kỹ thuật trong

cơ quan, đơn vị thuộc Công an nhân dân khi đề nghị cấp lại Chứng chỉ hành nghề đấu giá thì được miễn đào tạo nghề đấu giá, không phải tập sự và tham dự kiểm tra kết quả tập sự hành nghề đấu giá theo quy định của Thông tư này.

Điều 27. Hiệu lực thi hành

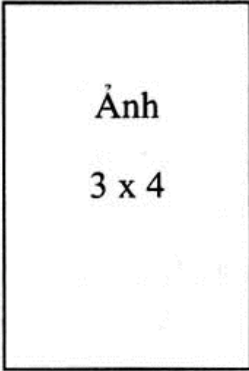
Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 7 năm 2017 và thay thế Thông tư số 23/2010/TT-BTP ngày 06/12/2010 quy định chi tiết và hướng dẫn thực hiện Nghị định số 17/2010/NĐ-CP ngày 04/3/2010 của Chính phủ về bán đấu giá tài sản./.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**

Trần Tiên Dũng

TP-ĐGTS-01
(Ban hành kèm theo Thông tư số 06/2017/TT-BTP)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



GIẤY ĐỀ NGHỊ
CẤP CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ ĐẦU GIÁ

Kính gửi: Bộ Tư pháp

Tên tôi là:..... Nam/Nữ

Ngày, tháng, năm sinh:...../...../.....

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú:

Chỗ ở hiện nay:

Điện thoại:..... Email:

Chứng minh nhân dân/Hộ chiếu/Thẻ Căn cước công dân số:

Ngày cấp:...../...../..... Nơi cấp.....

QUÁ TRÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA BẢN THÂN

(Ghi rõ từ khi tốt nghiệp phổ thông trung học)

Từ ngày tháng năm đến ngày tháng năm	Làm gì	Ở đâu	Ghi chú

KHEN THƯỞNG, KỶ LUẬT
(Ghi rõ hình thức khen thưởng, kỷ luật)

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Tôi đề nghị được cấp Chứng chỉ hành nghề đấu giá. Tôi xin cam đoan tuân thủ các nguyên tắc đấu giá tài sản, thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ của đấu giá viên theo quy định của pháp luật./.

Hồ sơ đề nghị cấp Chứng chỉ hành
nghề đấu giá gồm có:

- 1.....
- 2.....
- 3.....
- 4.....
- 5.....

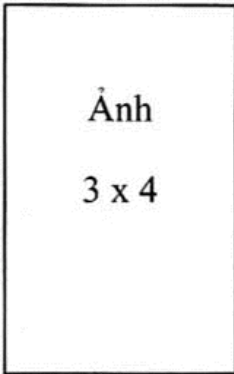
Tỉnh (thành phố), ngày... tháng... năm...

Người đề nghị

(Ký và ghi rõ họ tên)

TP-ĐGTS-02
(Ban hành kèm theo Thông tư số 06/2017/TT-BTP)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



GIẤY ĐỀ NGHỊ
CẤP LẠI CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ ĐẤU GIÁ

Kính gửi: Bộ Tư pháp

Tên tôi là:..... Nam/Nữ

Ngày, tháng, năm sinh:...../...../.....

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú:

Chỗ ở hiện nay:

Điện thoại:..... Email:

Chứng minh nhân dân/Hộ chiếu/Thẻ Căn cước công dân số:

Ngày cấp:...../...../..... Nơi cấp:

Đã được Bộ Tư pháp cấp Chứng chỉ hành nghề đấu giá số:.....

Ngày cấp:...../...../.....

Lý do xin cấp lại:.....

Đề nghị Quý cơ quan xem xét và cấp lại Chứng chỉ hành nghề đấu giá cho tôi. Tôi xin chịu trách nhiệm về toàn bộ nội dung ghi trong đơn này.

Tỉnh (thành phố), ngày... tháng... năm...

Người đề nghị
(Ký và ghi rõ họ tên)

TP-ĐGTS-03
(Ban hành kèm theo Thông tư số 06/2017/TT-BTP)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY ĐỀ NGHỊ CẤP THẺ ĐẤU GIÁ VIÊN

Kính gửi: Sở Tư pháp tỉnh (thành phố).....

Tên tổ chức đấu giá tài sản/Tổ chức mà Nhà nước sở hữu 100% vốn điều lệ do Chính phủ thành lập để xử lý nợ xấu của tổ chức tín dụng:

Giấy đăng ký hoạt động/Quyết định thành lập số:.....

Cấp ngày.....

Địa chỉ trụ sở:.....

Điện thoại:..... Fax:.....

Đề nghị Sở Tư pháp cấp Thẻ đấu giá viên cho các đấu giá viên sau đây:

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Số Chứng chỉ hành nghề đấu giá	Nơi thường trú
1				
2				
3				
4				
...				

Tỉnh (thành phố)....., ngày..... tháng..... năm.....

Người đại diện theo pháp luật

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

TP-ĐGTS-04
(Ban hành kèm theo Thông tư số 06/2017/TT-BTP)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY ĐỀ NGHỊ CẤP LẠI THẺ ĐẤU GIÁ VIÊN

Kính gửi: Sở Tư pháp tỉnh (thành phố).....

Tên tổ chức đấu giá tài sản/Tổ chức mà Nhà nước sở hữu 100% vốn điều lệ do Chính phủ thành lập để xử lý nợ xấu của tổ chức tín dụng:

Giấy đăng ký hoạt động/Quyết định thành lập số:.....

Cấp ngày.....

Địa chỉ trụ sở:

Điện thoại:..... Fax:.....

Đề nghị Sở Tư pháp cấp lại Thẻ đấu giá viên cho:.....

Ông/Bà:..... sinh ngày...../...../.....

Số Chứng chỉ hành nghề đấu giá:..... ngày cấp.....

Đã được cấp Thẻ đấu giá viên số:..... ngày cấp:.....

Lý do đề nghị cấp lại Thẻ đấu giá viên:.....

Tỉnh (thành phố)....., ngày..... tháng..... năm.....

Người đại diện theo pháp luật

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

TP-ĐGTS-05
(Ban hành kèm theo Thông tư số 06/2017/TT-BTP)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY ĐỀ NGHỊ
ĐĂNG KÝ HOẠT ĐỘNG DOANH NGHIỆP ĐẤU GIÁ TÀI SẢN

Kính gửi: Sở Tư pháp tỉnh (thành phố).....

Tên tôi là:..... Nam/Nữ

Ngày, tháng, năm sinh:...../...../.....

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú:

Chỗ ở hiện nay:

Điện thoại:..... Email:

Chứng minh nhân dân số/Hộ chiếu/Thẻ Căn cước công dân số:.....

Ngày cấp:...../...../..... Nơi cấp:

Đề nghị đăng ký hoạt động doanh nghiệp đấu giá tài sản với các nội dung sau đây:

1. Tên doanh nghiệp đấu giá tài sản (*tên gọi ghi bằng chữ in hoa*):

.....

Tên giao dịch (nếu có):.....

Tên viết tắt (nếu có):

Tên tiếng Anh (nếu có):

Địa chỉ trụ sở:

Điện thoại:..... Fax:..... Email:.....

Website:.....

2. Chủ doanh nghiệp tư nhân đối với doanh nghiệp tư nhân/Thành viên hợp danh,
Tổng giám đốc hoặc Giám đốc là đấu giá viên đối với công ty hợp danh:

a) Họ và tên:..... Nam/Nữ:..... sinh ngày:...../...../.....

Chứng minh nhân dân/Hộ chiếu/Thẻ Căn cước công dân số:

Ngày cấp:...../...../..... Nơi cấp:

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú:

Chỗ ở hiện nay:

Chứng chỉ hành nghề đấu giá số:..... ngày cấp...../...../

b) Họ và tên:..... Nam/Nữ:..... sinh ngày:...../...../.....

Chứng minh nhân dân/Hộ chiếu/ Thẻ Căn cước công dân số:

Ngày cấp:...../...../..... Nơi cấp:

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú:

Chỗ ở hiện nay:

Chứng chỉ hành nghề đấu giá số:..... ngày cấp...../...../

3. Danh sách đấu giá viên khác trong doanh nghiệp đấu giá tài sản (nếu có):

Stt	Họ tên	Năm sinh	Chứng chỉ hành nghề đấu giá (ghi rõ số, ngày cấp)	Địa chỉ, số điện thoại liên hệ

Tỉnh (thành phố), ngày... tháng... năm...

Người đề nghị

(Ký, ghi rõ họ tên)

TP-ĐGTS-06

(Ban hành kèm theo Thông tư số 06/2017/TT-BTP)

**DOANH NGHIỆP ĐẤU
GIÁ TÀI SẢN****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc****GIẤY ĐỀ NGHỊ****ĐĂNG KÝ HOẠT ĐỘNG DOANH NGHIỆP ĐẤU GIÁ TÀI SẢN***(Áp dụng đối với doanh nghiệp đấu giá tài sản thành lập trước ngày 01/7/2017
đăng ký hoạt động theo quy định tại khoản 2 Điều 80 của Luật đấu giá tài sản)*

Kính gửi: Sở Tư pháp tỉnh (thành phố).....

Tên doanh nghiệp (ghi bằng chữ in hoa):

Địa chỉ trụ sở:

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số:..... ngày...../...../.....

Họ và tên người đại diện theo pháp luật:

Đề nghị đăng ký hoạt động của doanh nghiệp đấu giá tài sản theo quy định của Luật đấu giá tài sản với các nội dung sau đây:

1. Tên doanh nghiệp đấu giá tài sản (tên gọi ghi bằng chữ in hoa):

.....

Tên giao dịch (nếu có):.....

Tên viết tắt (nếu có):

Tên tiếng Anh (nếu có):

Địa chỉ trụ sở:

Điện thoại:..... Fax:..... Email:.....

Website:

2. Chủ doanh nghiệp tư nhân đối với doanh nghiệp tư nhân/Thành viên hợp danh,
Tổng giám đốc hoặc Giám đốc là đấu giá viên đối với công ty hợp danh:

a) Họ và tên:..... Nam/Nữ:..... sinh ngày:...../...../.....

Chứng minh nhân dân/Hộ chiếu/Thẻ Căn cước công dân số:

Ngày cấp:...../...../..... Nơi cấp:

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú:

Chỗ ở hiện nay:

Chứng chỉ hành nghề đấu giá số:..... ngày cấp...../...../.....

b) Họ và tên:..... Nam/Nữ:..... sinh ngày:...../...../.....

Chứng minh nhân dân/Hộ chiếu/Thẻ Căn cước công dân số:

Ngày cấp:...../...../..... Nơi cấp:

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú:

Chỗ ở hiện nay:

Chứng chỉ hành nghề đấu giá số:..... ngày cấp...../...../.....

3. Danh sách đấu giá viên khác trong doanh nghiệp đấu giá tài sản (nếu có):

Stt	Họ tên	Năm sinh	Chứng chỉ hành nghề đấu giá (ghi rõ số, ngày cấp)	Địa chỉ, số điện thoại liên hệ

4. Chúng tôi cam kết kế thừa toàn bộ quyền, nghĩa vụ liên quan đến hoạt động đấu giá tài sản của doanh nghiệp

Tỉnh (thành phố), ngày... tháng... năm...

Người đại diện theo pháp luật

Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu

TP-ĐGTS-07

(Ban hành kèm theo Thông tư số 06/2017/TT-BTP)

**DOANH NGHIỆP
ĐẤU GIÁ TÀI SẢN****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc****GIẤY ĐỀ NGHỊ
THAY ĐỔI NỘI DUNG ĐĂNG KÝ HOẠT ĐỘNG
CỦA DOANH NGHIỆP ĐẤU GIÁ TÀI SẢN**

Kính gửi: Sở Tư pháp tỉnh (thành phố).....

Tên doanh nghiệp đấu giá tài sản:.....

Địa chỉ trụ sở:.....

Điện thoại:..... Fax:..... Email:.....

Giấy đăng ký hoạt động số:..... do Sở Tư pháp tỉnh (thành phố).....
cấp ngày:...../...../.....Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký hoạt động của doanh nghiệp đấu giá tài sản
như sau:

1.....

2.....

3.....

*Tỉnh (thành phố), ngày... tháng... năm...***Người đại diện theo pháp luật***(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ và đóng dấu)*

TP-ĐGTS-08

(Ban hành kèm theo Thông tư số 06/2017/TT-BTP)

**DOANH NGHIỆP
ĐẤU GIÁ TÀI SẢN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**GIẤY ĐỀ NGHỊ
CẤP LẠI GIẤY ĐĂNG KÝ HOẠT ĐỘNG
CỦA DOANH NGHIỆP ĐẤU GIÁ TÀI SẢN**

Kính gửi: Sở Tư pháp.....

Tên doanh nghiệp đấu giá tài sản:.....

.....

Địa chỉ trụ sở:.....

.....

Điện thoại:..... Fax:..... Email:.....

Giấy đăng ký hoạt động số:..... do Sở Tư pháp tỉnh (thành phố).....

cấp ngày:...../...../.....

Lý do xin cấp lại:.....

.....

Tỉnh (thành phố), ngày... tháng... năm...

Người đại diện theo pháp luật

(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ và đóng dấu)

TP-ĐGTS-09

(Ban hành kèm theo Thông tư số 06/2017/TT-BTP)

**DOANH NGHIỆP
ĐẤU GIÁ TÀI SẢN****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc****GIẤY ĐỀ NGHỊ
ĐĂNG KÝ HOẠT ĐỘNG CỦA CHI NHÁNH
DOANH NGHIỆP ĐẤU GIÁ TÀI SẢN**

Kính gửi: Sở Tư pháp tỉnh (thành phố).....

Tên gọi đầy đủ của doanh nghiệp đấu giá tài sản:

Địa chỉ trụ sở:

.....

Điện thoại:..... Fax:.....

Giấy đăng ký hoạt động số:..... do Sở Tư pháp tỉnh (thành phố).....

cấp ngày:...../...../.....

Đăng ký hoạt động cho chi nhánh với nội dung sau đây:

1. Tên của chi nhánh:

Địa chỉ trụ sở của chi nhánh:.....

Điện thoại:..... Fax:.....

Website:.....

2. Trưởng chi nhánh:

Họ, tên (ghi bằng chữ in hoa):..... Nam/Nữ

Ngày, tháng, năm sinh:...../...../.....

Chứng minh nhân dân/Hộ chiếu/Thẻ Căn cước công dân số:

Ngày cấp:...../...../..... Nơi cấp:

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú:

.....

Chỗ ở hiện nay:

.....
Chứng chỉ hành nghề đấu giá số:..... ngày cấp:...../...../

Thẻ đấu giá viên số:..... do Sở Tư pháp tỉnh/thành phố

cấp ngày...../...../

Chúng tôi xin cam đoan nghiêm chỉnh tuân thủ pháp luật và thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ do pháp luật quy định.

Tỉnh (thành phố), ngày... tháng... năm...

Người đại diện theo pháp luật

(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ và đóng dấu)

TP-ĐGTS-10

(Ban hành kèm theo Thông tư số 06/2017/TT-BTP)

UBND TỈNH, TP...
SỞ TƯ PHÁP**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số...../TP-ĐKHĐ

Tỉnh (thành phố)...., ngày..... tháng..... năm.....

GIẤY ĐĂNG KÝ HOẠT ĐỘNG
CỦA DOANH NGHIỆP ĐẤU GIÁ TÀI SẢN

1. Tên gọi của doanh nghiệp đấu giá tài sản:

Tên giao dịch (nếu có):.....

Địa chỉ trụ sở:

Điện thoại:..... Fax:.....

2. Chủ doanh nghiệp đấu giá tư nhân/Tổng giám đốc hoặc Giám đốc của công ty đấu giá hợp danh:

Họ và tên:..... Nam/Nữ:..... sinh ngày...../...../.....

Chứng minh nhân dân/Hộ chiếu/thẻ Căn cước công dân số:.....

Ngày cấp:...../...../..... Nơi cấp:

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú:

Chỗ ở hiện nay:

Chứng chỉ hành nghề đấu giá số:..... ngày cấp...../...../.....

3. Danh sách thành viên hợp danh (đối với công ty đấu giá hợp danh):

STT	Họ và tên	Năm sinh	Chứng chỉ hành nghề đấu giá (ghi rõ số, ngày cấp)	Ghi chú
1				
2				
....				

GIÁM ĐỐC

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

TP-ĐGTS-11

(Ban hành kèm theo Thông tư số 06/2017/TT-BTP)

UBND TỈNH, TP...
SỞ TƯ PHÁP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số...../TP-ĐKHĐ

Tỉnh (thành phố)...., ngày..... tháng..... năm.....

**GIẤY ĐĂNG KÝ HOẠT ĐỘNG
CỦA CHI NHÁNH DOANH NGHIỆP ĐẦU GIÁ TÀI SẢN**

1. Tên của doanh nghiệp đầu giá tài sản thành lập chi nhánh:

.....

Tên giao dịch (nếu có):.....

Địa chỉ trụ sở:

.....

Điện thoại:..... Fax:.....

2. Tên của chi nhánh doanh nghiệp đầu giá tài sản:

.....

Địa chỉ trụ sở của chi nhánh:.....

.....

Điện thoại:..... Fax:.....

3. Trưởng chi nhánh:

Họ và tên:..... Nam/Nữ:..... sinh ngày...../...../.....

Chứng minh nhân dân/Hộ chiếu/Thẻ căn cước số:

Ngày cấp:...../...../..... Nơi cấp:

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú:

.....

Chứng chỉ hành nghề đầu giá số:..... ngày cấp...../...../.....

Thẻ đầu giá viên số:..... do Sở Tư pháp tỉnh/thành phố..... cấp ngày.....

GIÁM ĐỐC

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

TP-DGTS-12

(Ban hành kèm theo Thông tư số 06/2017/TT-BTP)

TỔ CHỨC ĐẤU GIÁ TÀI SẢN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

THÔNG BÁO NHẬN TẬP SỰ HÀNH NGHỀ ĐẤU GIÁ TÀI SẢN

Kính gửi: Sở Tư pháp tỉnh (thành phố).....

Tên tổ chức đấu giá tài sản:.....
 Địa chỉ trụ sở:.....
 Điện thoại:..... Fax:.....
 Giấy đăng ký hoạt động số:..... do Sở Tư pháp tỉnh/thành phố
 cấp ngày...../...../.....
 Nhận Ông/Bà..... sinh ngày...../...../.....
 Chứng minh nhân dân/Hộ chiếu/Thẻ Căn cước công dân số:
 Ngày cấp:...../...../..... Nơi cấp:
 Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú:
 Đã hoàn thành khóa đào tạo nghề đấu giá và được cấp Giấy chứng nhận tốt nghiệp
 khóa đào tạo nghề đấu giá số..... do Học viện Tư pháp cấp
 ngày...../...../..... Hoặc được miễn đào tạo nghề đấu giá:.....
 Thời gian tập sự dự kiến bắt đầu từ ngày...../...../.....
 Đấu giá viên hướng dẫn tập sự:.....
 Chứng chỉ hành nghề đấu giá số:..... ngày cấp...../...../.....
 Thẻ đấu giá viên số:..... do Sở Tư pháp tỉnh/thành phố
 cấp ngày...../...../.....

(Tỉnh, thành phố), ngày... tháng... năm...

Người đại diện theo pháp luật
(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

TP-ĐGTS-13

(Ban hành kèm theo Thông tư số 06/2017/TT-BTP)

TỔ CHỨC ĐẤU GIÁ TÀI SẢN **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

THÔNG BÁO CHẤM DỨT TẬP SỰ HÀNH NGHỀ ĐẤU GIÁ TÀI SẢN

Kính gửi: Sở Tư pháp tỉnh (thành phố).....

Tên tổ chức đấu giá tài sản:.....
 Địa chỉ trụ sở:.....
 Điện thoại:..... Fax:.....
 Giấy đăng ký hoạt động số:..... do Sở Tư pháp tỉnh/thành phố.....
 cấp ngày...../...../.....
 Thông báo chấm dứt tập sự đối với Ông/Bà.....sinh ngày...../...../.....
 Chứng minh nhân dân /Hộ chiếu/thẻ Căn cước công dân số:.....
 ngày cấp:...../...../.....nơi cấp:.....
 Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú:.....
 Đã tập sự tại tổ chức từ ngày...../...../..... đến ngày...../...../.....
 Đấu giá viên hướng dẫn tập sự:.....
 Chứng chỉ hành nghề đấu giá số:..... ngày cấp...../...../.....
 Thẻ đấu giá viên số:.....do Sở Tư pháp tỉnh/thành phố.....
 cấp ngày...../...../.....
 Lý do:.....

(Tỉnh, thành phố), ngày... tháng... năm...

Người đại diện theo pháp luật

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

TP-ĐGTS-14

(Ban hành kèm theo Thông tư số 06/2017/TT-BTP)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc****GIẤY ĐĂNG KÝ THAM DỰ
KIỂM TRA KẾT QUẢ TẬP SỰ HÀNH NGHỀ ĐẤU GIÁ TÀI SẢN**

Kính gửi: Sở Tư pháp tỉnh (thành phố).....

Tên tôi là:..... Nam/Nữ:.....
 Ngày sinh:.....
 Chứng minh nhân dân /Hộ chiếu/thẻ Căn cước công dân số:.....
 ngày cấp:...../...../..... nơi cấp:.....
 Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú:.....
 Chỗ ở hiện nay:.....
 Điện thoại:..... Email:.....
 Tôi đã hoàn thành thời gian và nghĩa vụ của người tập sự tại.....
 Địa chỉ trụ sở:.....
 Họ tên đấu giá viên hướng dẫn tập sự:.....
 Chứng chỉ hành nghề đấu giá số:..... ngày cấp...../...../.....
 Thẻ đấu giá viên số:..... do Sở Tư pháp tỉnh/thành phố.....
 cấp ngày...../...../.....
 Thời gian tập sự bắt đầu từ ngày...../...../..... và kết thúc vào ngày...../...../.....
 Tôi xin cam đoan chấp hành đúng các quy định pháp luật và thực hiện đầy đủ các
 nghĩa vụ của thí sinh tham dự kiểm tra.

Xác nhận của tổ chức đấu giá tài sản
*(xác nhận các thông tin người tập sự
 cung cấp, ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu
 của tổ chức)*

(Tỉnh, thành phố), ngày... tháng... năm...

Người đề nghị
(Ký và ghi rõ họ tên)

TP-DGTS-15
(Ban hành kèm theo Thông tư số 06/2017/TT-BTP)

**TÊN TỔ CHỨC ĐẤU GIÁ TÀI SẢN, TỔ CHỨC MÀ NHÀ NƯỚC SỞ HỮU
100% VỐN ĐIỀU LỆ ĐỂ XỬ LÝ NỢ XẤU CỦA TỔ CHỨC TÍN DỤNG**

SỔ ĐĂNG KÝ ĐẤU GIÁ TÀI SẢN

Quyển số:

Từ ngày: / / **đến ngày** / /

SỔ ĐĂNG KÝ ĐẤU GIÁ TÀI SẢN

có các nội dung chính sau đây:

STT	Ngày, tháng, năm (1)	Tài sản đấu giá (2)	Người đăng ký tham gia đấu giá					Kết quả đấu giá (8)
			Họ và tên (3)	Địa chỉ (4)	Số CMTND/Số hộ chiếu/Số Thẻ Căn cước công dân (5)	Số điện thoại (6)	Số tiền đặt trước (7)	
01								
02								
03								
04								
05								

Lưu ý:

* Trong thời hạn 01 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc cuộc đấu giá, tổ chức đấu giá tài sản phải ghi kết quả đấu giá tài sản vào Sổ đăng ký đấu giá tài sản.

* Trong trường hợp có nhiều người đăng ký tham gia đấu giá thì tổ chức đấu giá tài sản lập danh sách những người đăng ký tham gia khác đấu giá với các nội dung tại cột (3), (4), (5), (6) và cột (7) đính kèm.

* Sổ đăng ký đấu giá phải được đánh số trang theo thứ tự, ghi rõ ngày mở sổ và khóa sổ. Tại trang đầu và trang cuối mỗi Sổ, phải có chữ ký xác nhận của người đại diện theo pháp luật của tổ chức đấu giá.

* Tổ chức đấu giá tài sản, tổ chức mà Nhà nước sở hữu 100% vốn điều lệ do Chính phủ thành lập để xử lý nợ xấu của tổ chức tín dụng có thể bổ sung thêm các nội dung cần thiết khác ngoài nội dung chính theo Sổ này.

TP-ĐGTS-16
(Ban hành kèm theo Thông tư số 06/2017/TT-BTP)

TÊN TỔ CHỨC ĐẤU GIÁ TÀI SẢN

SỐ THEO DÕI TÀI SẢN ĐẤU GIÁ

Quyển số:

Từ ngày: / / đến ngày / /

SỔ THEO DÕI TÀI SẢN ĐẤU GIÁ

có các nội dung chính sau đây:

STT	Số hợp đồng dịch vụ đấu giá	Tài sản đấu giá	Người có tài sản đấu giá		Thời gian, địa điểm đấu giá	Giá khởi điểm của tài sản đấu giá	Giá trúng đấu giá	Người trúng đấu giá	
			Họ và tên	Địa chỉ				Họ và tên	Địa chỉ
01									
02									
03									
04									
05									

Lưu ý:

* Sổ theo dõi tài sản đấu giá phải được đánh số trang theo thứ tự, ghi rõ ngày mở sổ và khóa sổ. Tại trang đầu và trang cuối mỗi Sổ, phải có chữ ký xác nhận của người đại diện theo pháp luật của tổ chức đấu giá.

* Tổ chức đấu giá tài sản có thể bổ sung thêm các nội dung cần thiết khác ngoài nội dung chính theo Sổ này.

TP-ĐGTS-17
(Ban hành kèm theo Thông tư số 06/2017/TT-BTP)

**TỔ CHỨC MÀ NHÀ NƯỚC SỞ HỮU 100% VỐN ĐIỀU LỆ DO CHÍNH PHỦ
THÀNH LẬP ĐỂ XỬ LÝ NỢ XẤU CỦA TỔ CHỨC TÍN DỤNG**

SỔ THEO DÕI TÀI SẢN ĐÁU GIÁ

Quyển số:

Từ ngày: / / đến ngày / /

SỔ THEO DÕI TÀI SẢN ĐẤU GIÁ

có các nội dung chính sau đây:

STT	Tài sản đấu giá	Thời gian, địa điểm đấu giá	Giá khởi điểm của tài sản đấu giá	Giá trúng đấu giá	Người trúng đấu giá	
					Họ và tên	Địa chỉ
01						
02						
03						
04						
05						

Lưu ý:

* Sổ theo dõi tài sản đấu giá này phải được đánh số trang theo thứ tự, ghi rõ ngày mở sổ và khóa sổ. Tại trang đầu và trang cuối phải có chữ ký xác nhận của người đại diện theo pháp luật của tổ chức mà Nhà nước sở hữu 100% vốn điều lệ do Chính phủ thành lập để xử lý nợ xấu của tổ chức tín dụng.

* Tổ chức mà Nhà nước sở hữu 100% vốn điều lệ do Chính phủ thành lập để xử lý nợ xấu của tổ chức tín dụng có thể bổ sung thêm các nội dung cần thiết khác ngoài nội dung chính theo Sổ này.

TP-ĐGTS-18
(Ban hành kèm theo Thông tư số 06/2017/TT-BTP)

TỔ CHỨC ĐẤU GIÁ TÀI SẢN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY BIÊN NHẬN

Tên tổ chức đấu giá tài sản:.....

Đại diện là Ông/Bà:.....

Chức vụ:

Đã nhận của Ông/Bà:

Chức vụ:

Nơi hành nghề/địa chỉ:

Những giấy tờ sau đây (ghi rõ là bản gốc hay bản sao, nếu là bản sao thì do cơ quan nào cấp hoặc chứng thực; nếu gồm có nhiều loại giấy tờ thì đính kèm theo phụ lục):

1.

2.

3.

4.

Để thực hiện việc đấu giá tài sản là..... theo Hợp đồng dịch vụ đấu giá tài sản số..... ngày...../...../..... giữa..... và.....

Tỉnh/Thành phố, ngày.... tháng..... năm....

Người giao
(Ký, ghi rõ họ tên)

Người nhận
(Ký, ghi rõ họ tên)

TP-ĐGTS-19
(Ban hành kèm theo Thông tư số 06/2017/TT-BTP)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY XÁC NHẬN

Hôm nay, vào..... giờ..... ngày.... tháng..... năm

Tại:.....

Tên tổ chức đấu giá tài sản:.....

Đại diện là Ông/Bà:.....

Chức vụ:

Đã thực hiện niêm yết việc đấu giá tại Ủy ban nhân dân (xã, phường, thị trấn):

Nội dung niêm yết việc đấu giá:

Thời gian niêm yết: từ ngày...../...../..... đến hết ngày...../...../.....

Văn bản này được lập thành 02 bản,.....

giữ 01 bản, 01 bản lưu tại Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn:.....

**Xác nhận của Ủy ban nhân dân xã,
phường, thị trấn**
(Ký tên và đóng dấu)

Đại diện của tổ chức đấu giá tài sản
(Ký, ghi rõ họ tên)

TP-ĐGTS-20
(Ban hành kèm theo Thông tư số 06/2017/TT-BTP)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN ĐẤU GIÁ TÀI SẢN

- Căn cứ quy định của Luật đấu giá tài sản;
- Thực hiện Hợp đồng dịch vụ đấu giá tài sản số..... ngày...../...../.....
giữa.....và.....
Hôm nay, vào hồi..... giờ..... phút ngày...../...../....., tại.....,
tên tổ chức đấu giá tài sản/Hội đồng đấu giá tài sản/tổ chức mà Nhà nước sở hữu
100% vốn điều lệ do Chính phủ thành lập để xử lý nợ xấu của tổ chức tín dụng tổ
chức cuộc đấu giá tài sản.

- Tài sản đấu giá:

- Giá khởi điểm của tài sản:.....

I. Thành phần tham dự:

* Khách mời chứng kiến (Họ và tên, chức vụ, nơi công tác):

1.
2.
3.
4.

* Đấu giá viên (Họ và tên, số Thẻ đấu giá viên):

.....
.....

* Người tham gia đấu giá (Họ và tên, số CMND/Hộ chiếu/số Thẻ căn cước công
dân, địa chỉ liên lạc, nếu nhiều người thì có danh sách kèm theo):

1.
2.
3.
4.
5.

II. Diễn biến cụ thể của cuộc đấu giá:

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Sau..... lần trả giá, người trả giá cao nhất là Ông/Bà.....,
địa chỉ

Chứng minh nhân dân/Hộ chiếu/Thẻ Căn cước công dân số:
ngày cấp:...../...../..... nơi cấp:
với giá đã trả là..... đồng
(viết bằng chữ:.....).

Cuộc đấu giá kết thúc vào lúc..... giờ cùng ngày.

Các bên cùng thống nhất ký tên.

**Đại diện người
tham gia đấu giá**
(Ký, ghi rõ họ, tên)

Người có tài sản đấu giá
(Ký, ghi rõ họ, tên)

Người trúng đấu giá
(Ký, ghi rõ họ, tên)

Đấu giá viên
(Ký, ghi rõ họ, tên)

Người ghi biên bản
(Ký, ghi rõ họ, tên)

Lưu ý:

* Biên bản phải được đóng dấu giáp lai của tổ chức đấu giá tài sản hoặc Hội đồng đấu giá tài sản.

* Trường hợp cuộc đấu giá do Hội đồng đấu giá tài sản thực hiện thì biên bản đấu giá phải có chữ ký của Chủ tịch Hội đồng.

TP-ĐGTS-21

(Ban hành kèm theo Thông tư số 06/2017/TT-BTP)

TỔ CHỨC ĐẤU GIÁ TÀI SẢN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:...../.....

Tỉnh (Thành phố), ngày.....tháng.....năm.....

BÁO CÁO

Về tổ chức và hoạt động đấu giá tài sản

Từ ngày..... tháng.... năm..... đến ngày.... tháng.... năm

Kính gửi: Sở Tư pháp tỉnh (thành phố).....

1. Về cơ cấu tổ chức:

Tổng số nhân viên:....., trong đó:

+ Người đại diện theo pháp luật (Họ và tên, số Thẻ đấu giá viên):.....

+ Đấu giá viên (Họ và tên, số Chứng chỉ hành nghề đấu giá, Số Thẻ đấu giá viên):

.....

+ Nhân viên khác:

2. Tình hình hoạt động:

a) Đánh giá tình hình hoạt động:

- Về kết quả đạt được:

- Về hạn chế, tồn tại:

Lưu ý: Số liệu về kết quả hoạt động được lập theo mẫu thống kê của Bộ Tư pháp.

b) Những khó khăn, vướng mắc trong hoạt động (nêu rõ nguyên nhân):

.....

3. Đề xuất, kiến nghị:

a) Đối với các Bộ, ngành, cơ quan khác ở Trung ương:

.....

b) Đối với UBND tỉnh/Thành phố trực thuộc Trung ương:

.....

c) Đối với Sở Tư pháp và các cơ quan có liên quan ở địa phương:

.....

Nơi nhận:

- Sở Tư pháp;

-

- Lưu:..

Người đại diện theo pháp luật

(Ký tên, đóng dấu)

TP-ĐGTS-22

(Ban hành kèm theo Thông tư số 06/2017/TT-BTP)

**TỔ CHỨC NHÀ NƯỚC SỞ
HỮU 100/% VỐN ĐIỀU LỆ
DO CHÍNH PHỦ THÀNH
LẬP ĐỂ XỬ LÝ NỢ XẤU
CỦA TỔ CHỨC TÍN DỤNG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Tỉnh (Thành phố), ngày..... tháng..... năm.....

Số:...../.....

BÁO CÁO

Về tổ chức và hoạt động đấu giá tài sản của tổ chức nhà nước sở hữu 100% vốn điều lệ do Chính phủ thành lập để xử lý nợ xấu của tổ chức tín dụng
(Từ ngày..... tháng.... năm..... đến ngày.... tháng.... năm.....)

Kính gửi:

- Bộ Tư pháp;
- Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.

1. Về cơ cấu tổ chức:

Đấu giá viên (Họ và tên, số Chứng chỉ hành nghề đấu giá, số Thẻ đấu giá viên):

.....

2. Tình hình hoạt động:

a) *Đánh giá tình hình hoạt động:*

- Về kết quả đạt được: số cuộc đấu giá đã thực hiện (nêu rõ số cuộc tự thực hiện và số cuộc thuê tổ chức đấu giá tài sản thực hiện); giá khởi điểm; giá đã bán.

.....

- Về hạn chế, tồn tại:

.....

b) *Những khó khăn, vướng mắc trong hoạt động (nêu rõ nguyên nhân):*

.....

3. Đề xuất, kiến nghị:

a) *Đối với Bộ Tư pháp, Ngân hàng Nhà nước, UBND tỉnh, thành phố và các cơ quan có liên quan ở địa phương:*

.....

b) *Đối với các Bộ, ngành, cơ quan khác ở Trung ương:*

.....

Nơi nhận:

-
- Lưu:.

Người đại diện theo pháp luật
(Ký tên, đóng dấu)

TP-ĐGTS-23

(Ban hành kèm theo Thông tư số 06/2017/TT-BTP)

UBND TỈNH/TP
SỞ TƯ PHÁP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /STP-BC

Tỉnh (Thành phố), ngày..... tháng..... năm.....

BÁO CÁO

Về tình hình tổ chức và hoạt động đấu giá tài sản tại tỉnh (thành phố).....

(Từ ngày.... tháng..... năm..... đến ngày..... tháng.... năm.....)

Kính gửi:

- Bộ Tư pháp;
- Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố.....

I. Về tình hình tổ chức:

1. Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản:

- Tổng số cán bộ/nhân viên:....., trong đó:
- + Giám đốc, Phó Giám đốc:
- + Số đấu giá viên:
- + Số nhân viên khác:

2. Doanh nghiệp đấu giá tài sản:

- Số lượng doanh nghiệp:
- Tổng số nhân viên của doanh nghiệp:....., trong đó:
- + Số đấu giá viên:
- + Số nhân viên khác:

II. Tình hình hoạt động đấu giá tài sản tại địa phương:

1. Đánh giá tình hình hoạt động:

- Về kết quả đạt được:
- Về hạn chế, tồn tại:

Lưu ý: Số liệu về tổ chức, hoạt động đấu giá tài sản được lập theo mẫu thống kê của Bộ Tư pháp.

2. Những khó khăn, vướng mắc (nêu rõ nguyên nhân):

.....

.....

.....

III. Tình hình thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước trong lĩnh vực đấu giá tài sản tại địa phương (Đánh giá việc thực hiện các nhiệm vụ theo quy định của pháp luật và nhiệm vụ được chính quyền địa phương giao):

.....

IV. Đề xuất và kiến nghị

1. Đối với UBND tỉnh, thành phố và các cơ quan có liên quan ở địa phương:

.....

2. Đối với Chính phủ, Bộ Tư pháp và các Bộ, ngành có liên quan:

.....

Nơi nhận:

-
- Lưu:.

GIÁM ĐỐC
(Ký tên, đóng dấu)